

Bản án số: **28/2023/HS-ST**
Ngày **27 tháng 3 năm 2023**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG -TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tán Nghị

2. Bà Lê Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 ngày 3 tháng 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 18/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thái Ph; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 01/10/1993; tại Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Phú Sơn 2, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Con ông: Trần Thái H (sn: 1967) và bà Huỳnh Thị L (sn: 1966); Gia đình có 02 anh em (bị cáo là con thứ nhất); Vợ là Huỳnh Thị Tường V (sn: 1997); có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2021;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 19/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định khởi tố bị can số 173 đối với Trần Thái P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2, Điều 173 BLHS.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại trong vụ án khác theo Quyết định tạm giam số 30 ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Ông Trần Lâm D, sinh năm 1975; trú tại: Thôn Phú Sơn 3, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

- **Nguyên đơn dân sự:** Ông Ngô Thái H, sinh năm: 1996; trú tại: 133 đường Yên Thế, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Đặng Văn T, sinh năm 1982; trú tại: Thôn Thạch Nham Đông, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

- **Người làm chứng:**

+ Ông Đặng T, sinh năm: 1997; trú tại: Thôn Phú Sơn Nam, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thái Ph trước đây làm việc cho anh Trần Lâm D (sinh năm 1975; trú tại thôn Phú Sơn 3, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng), Ph biết anh Dũng có 01 xe máy đào nên P nảy sinh ý định lừa anh Dũng rồi chiếm đoạt xe máy đào bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Vào ngày 22/4/2022, Ph sử dụng số điện thoại 0935779589 gọi điện cho anh Dũng nói dối anh Dũng có người ở huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam muốn thuê xe máy đào để làm công trình trường học với giá 42.000.000đồng/tháng (anh Dũng trả tiền công cho Ph 17.000.000 đồng/tháng). Ph nói anh Dũng để Ph làm tài xế và đưa xe lên huyện Đông Giang làm việc thì anh Dũng đồng ý. Thời điểm này anh Dũng đang làm việc tại tỉnh Thừa Thiên Huế, xe máy đào đang để tại công trình trạm điện 110 Túy Loan, thuộc thôn Thạch Bò, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng nên anh Dũng nói Phúc có gì thì liên lạc cho anh Đặng Tuấn (sinh năm 1997; trú thôn Phú Sơn Nam, xã Hòa Khương, Hòa Vang, Tp Đà Nẵng) để lấy xe. Đến sáng ngày 25/4/2022, Phúc điện thoại cho anh Tuấn để lấy xe máy đào của anh Dũng thì anh Tuấn dẫn Phúc đến trạm điện 110 Túy Loan ở thôn Thạch Bò gần cầu Sông Yên. Lúc này, Ph hỏi anh Tuấn có ai chở xe máy đào thì thuê cho Phúc. Sau đó, anh Tuấn điện thoại cho một người Hùng (trú tại thôn Phú Sơn 1, Hòa Khương) đến chở xe máy đào đến để tại khu vực ngã tư đường 14B và đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Ph điện thoại cho anh Đặng Văn Tuấn (sinh năm 1982, trú tại tổ 3, Thạch Nham Đông, Hòa Nhơn, Hòa Vang, Đà Nẵng) hỏi bán xe máy đào cho anh Tuấn thì anh Tuấn đồng ý và chạy đến xem xe. Lúc này, anh Tuấn hỏi xe ở đâu mà có thì Ph nói xe của Phúc. Sau khi kiểm tra xe xong, Ph và anh Tuấn thống nhất bán xe máy đào với giá 127.000.000 đồng rồi anh Tuấn chạy đi thuê xe để chở xe máy đào. Khoảng 01 tiếng sau, anh Tuấn điện thoại Ph quay lại để thanh toán tiền mua bán xe. Khai quay lại chỗ để xe máy đào, Ph thấy anh Ngô Thái Hòa (sinh năm 1996; trú tại số 133 đường Yên Thế, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng) đi cùng với anh Tuấn. Sau khi đưa xe máy đào lên xe tải thì anh Tuấn chuyển 127.000.000 đồng qua số tài khoản 2008281003273

của Phúc, còn anh Hòa và Phúc viết một giấy mua bán xe cho Ph ký. Sau khi bán xe máy đào của anh Dũng thì Ph sợ bị phát hiện nên đã bỏ trốn. Anh Dũng nhiều lần nhắn tin và điện thoại cho Ph thì Ph nói dối anh Dũng xe vẫn còn làm trên huyện Đông Giang. Sau đó anh Trần Lâm Dũng đến Công huyện Hòa Vang trình báo sự việc về việc Trần Thái Ph chiếm đoạt xe máy mức nêu trên của anh Dũng. Ngày 28/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang làm việc với Trần Thái Ph thì Phúc đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. (BL: 33; 34-35; 38-58; 59-61; 62-63; 74-82; 89-102; 107-111; 112-113; 116-120; 121-122; 125)

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 chiếc máy đào hiệu DOOSAN bánh xích, sản xuất năm 1998, gầu 0.3m³, số máy: 4TNE94-DBK 39.7 2200 2.776 20287, số khung: SL55VG-20483, đã qua sử dụng. (BL: 123)

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐG ngày 16/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên huyện Hòa Vang, kết luận: 01 chiếc máy đào hiệu DOOSAN bánh xích, sản xuất năm 1998, gầu 0.3m³, số máy: 4TNE94-DBK 39.7 2200 2.776 20287, số khung: SL55VG-20483, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng - chi phí trên đã bao gồm 10% VAT). (BL: 17-32)

*** Xử lý vật chứng:**

- Ngày 27/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang ra Quyết định xử lý vật chứng số 37/QĐ-CSĐT trả lại cho chủ sở hữu ông Trần Lâm Dũng: 01 chiếc máy đào hiệu DOOSAN bánh xích, sản xuất năm 1998, gầu 0.3m³, số máy: 4TNE94-DBK 39.7 2200 2.776 20287, số khung: SL55VG-20483 (đã qua sử dụng). (BL: 36-37)

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Bị hại ông Trần Lâm Dũng yêu cầu Trần Thái Ph phải đền bù cho mình số tiền 125.000.000 đồng (là số tiền mà ông Dũng cho rằng bị thiệt hại trong thời gian 05 tháng từ tháng 5/2022 đến tháng 9/2022 mà Phúc chiếm đoạt máy đào của ông Dũng).

- Nguyên đơn dân sự ông Ngô Thái Hòa yêu cầu Trần Thái Ph phải đền bù cho mình số tiền 191.000.000 đồng (trong đó 127.000.000 đồng tiền ông Hòa bỏ ra mua xe máy đào và 64.000.000 đồng tiền sửa xe máy đào nêu trên).

Hiện tại Trần Thái Ph chưa đền bù gì cho ông Trần Lâm Dũng và Ngô Thái Hòa. (BL: 35; 119-120).

* Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 17/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Trần Thái Ph về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Thái Ph về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Trần

Thái Ph. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

* Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thái Ph phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*"

* Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Thái Ph từ 04 (bốn) năm đến 05(năm) năm tù.

* Về trách nhiệm dân sự:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Trần Thái Ph phải bồi thường cho nguyên đơn dân sự là ông Ngô Thái Hòa số tiền 191.000.000đ (một trăm chín một triệu).

+ Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Trần Thái Ph phải bồi thường cho ông Trần Lâm Dũng số tiền 125.000.000 đồng (đây là số tiền mà ông Dũng cho rằng bị thiệt hại trong thời gian 05 tháng từ tháng 5/2022 đến tháng 9/2022 mà Phúc chiếm đoạt máy đào của ông Dũng).

- Tại phiên tòa bị cáo Trần Thái Ph thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại ông Trần Lâm Dũng yêu cầu Trần Thái Ph phải đền bù cho mình số tiền 125.000.000 đồng (đây là số tiền mà ông Dũng bị thiệt hại trong thời gian 05 tháng từ tháng 5/2022 đến tháng 9/2022 mà Phúc chiếm đoạt máy đào của ông Dũng).

- Nguyên đơn dân sự ông Ngô Thái Hòa yêu cầu Trần Thái Ph phải đền bù cho mình số tiền 191.000.000 đồng (trong đó 127.000.000 đồng tiền ông Hòa bỏ ra mua xe máy đào và 64.000.000 đồng tiền sửa xe máy đào nêu trên).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Thái Phúc đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào ngày 22/4/2022 Trần Thái Ph đã có hành vi gian dối để anh Trần Lâm Dũng giao cho mình 01 chiếc máy đào hiệu DOOSAN bánh xích, sản xuất năm 1998, gầu 0.3m³, số máy: 4TNE94-DBK 39.7 2200 2.776 20287, số khung: SL55VG-20483. Đến ngày 25/4/2022, sau khi đã có xe máy đào nêu trên thì Trần Thái Ph đã bán cho ông Ngô Thái Hòa với giá là 127.000.000 đồng, số tiền này Ph đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐG ngày 16/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên huyện Hòa Vang, kết luận: 01 chiếc máy đào hiệu DOOSAN bánh xích, sản xuất năm 1998, gầu 0.3m³, số máy: 4TNE94-DBK 39.7 2200 2.776 20287, số khung: SL55VG-20483, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng - chi phí trên đã bao gồm 10%VAT)

Lời khai thừa nhận của bị cáo Trần Thái Ph tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Thái Ph đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” được quy định điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội. Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản có giá trị là 140.000.000đ của bị cáo Trần Thái Ph được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ 2 năm đến 7 năm thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Bị cáo Trần Thái Ph có nhân thân xấu, ngoài thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Trần Lâm Dũng ngày 22/4/2022 thì bị cáo còn bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định khởi tố bị can số 173 đối với Trần Thái Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2, Điều 173 BLHS

Điều này thể hiện bị cáo có thái độ bất chấp pháp luật, do đó cần phải có một mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội cũng là bài học giáo dục răn đe đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, gia đình bị can có ông nội, cố nội là Liệt sĩ, đồng thời cố nội được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng nên đây là

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Nguyên đơn dân sự ông Ngô Thái Hòa yêu cầu Trần Thái Ph phải đền bù cho mình số tiền 191.000.000đ (trong đó 127.000.000 đồng tiền ông Hòa bỏ ra mua xe máy đào và 64.000.000đ tiền sửa xe máy đào nêu trên)

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn dân sự là có căn cứ do thiệt hại thực tế mà bị cáo đã gây ra. Do đó cần buộc bị cáo Trần Thái Ph bồi thường cho ông Ngô Thái Hòa số tiền số tiền 191.000.000đ (một trăm chín một triệu đồng).

- Đối với yêu cầu của người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 125.000.000đ (đây là số tiền mà ông Dũng cho rằng bị thiệt hại trong thời gian 05 tháng từ tháng 5/2022 đến tháng 9/2022 mà Ph chiếm đoạt máy đào của ông Dũng).

Hội đồng xét xử xét thấy: Tài sản mà bị cáo Trần Thái Ph có hành vi gian dối để chiếm đoạt của bị hại ông Trần Lâm Dũng đã được thu hồi trả lại, tài sản không bị hư hỏng gì ngoài ra nguyên đơn dân sự trong vụ án là ông Ngô Thái Hòa sau khi mua tài sản bị chiếm đoạt cũng đã sửa chữa hết số tiền là 61.000.000đ. Do đó không có thiệt hại xảy ra nên không chấp nhận yêu cầu của người bị hại.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc máy đào hiệu DOOSAN bánh xích, sản xuất năm 1998, gầu 0.3m³, số máy: 4TNE94-DBK 39.7 2200 2.776 20287, số khung: SL55VG-20483 mà bị cáo Trần Thái Ph chiếm đoạt của ông Trần Lâm Dũng. Ngày 27/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang ra Quyết định xử lý vật chứng số 37/QĐ-CSĐT trả lại cho chủ sở hữu ông Trần Lâm Dũng. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Ngoài ra trong vụ án này còn có:

Đối với anh Đặng Văn Tuấn và Ngô Thái Hòa là người mua lại chiếc máy đào hiệu DOOSAN bánh xích, sản xuất năm 1998, gầu 0.3m³, số máy: 4TNE94-DBK 39.7 2200 2.776 20287, số khung: SL55VG-20483 từ Trần Thái Ph, khi mua máy đào nêu trên thì anh Tuấn và anh Hòa không biết đây là tài sản Trần thái Phúc phạm tội mà có được. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang

[9] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thái Ph phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thái Ph **05** (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 586 của Bộ luật dân sự;

- Buộc bị cáo Trần Thái Ph phải bồi cho ông Ngô Thái Hòa số tiền 191.000.000đ (một trăm chín một triệu đồng);

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) bị cáo Mai Thành phải chịu.

+ Án phí dân sự sơ thẩm: 9.550.000đ (chín triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng) bị cáo Trần Thái Ph phải chịu.

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người TGT;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp Tp Đà Nẵng;
- VKS nhân dân Tp Đà Nẵng;
- VKS nhân dân huyện Hòa Vang;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ, VT.

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

